

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HS-ST

Ngày: 22/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vừ Thị Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Việt Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 22/5/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2024/TLST-HS, ngày 04/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 08/5/2024 đối với bị cáo:

Vàng Thị P ; Sinh ngày: 01/01/1950; Tại: Than Uyên – Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Vàng A C và bà: Thào Thị M (Đều đã chết); Bị cáo có chồng: Giàng A V (đã chết) và 07 con, con lớn nhất sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47 ngày 24/02/2012 của Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo Vàng Thị P 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 53 tháng về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo đã chấp hành xong và hiện đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 20 giờ 00 phút ngày 17/01/2024 đến ngày 26/01/2024, bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch cho bị cáo là anh Giàng A Sáu, sinh năm: 2003; địa chỉ: khu 7, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/01/2024, Vàng Thị P đi bộ từ nhà bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đến bản Đội 9, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua Heroine sử dụng. Tại bản Đội 9, Vàng Thị P gặp và mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 1.000.000 đồng. Mua được Heroine, Vàng Thị P cầm trong lòng bàn tay bên phải rồi đi bộ về nhà. Đến hồi 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi Vàng Thị P đi về đến bản S, xã P, huyện Than Uyên thì bị tổ công tác Công an xã P, huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay phải của Vàng Thị P 01 gói Heroine (được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong bằng mảnh ni lon màu trắng).

Tại bản kết luận giám định số 172/KLGD, ngày 17/01/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc và bản kết luận giám định số 178/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Thị P có khối lượng là 3,74 gam; là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Vật chứng còn lại của vụ án: 3,48 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh ni lon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Thị P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Thị P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: điểm a khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 3,48 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh ni lon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định theo quy định.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vàng Thị P là người nghiện chất ma túy nên ngày 17/01/2024, tại bản bản S, xã P, Vàng Thị P đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,74 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Thị P đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với mức hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt đó chưa tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện bởi lẽ bị cáo đã từng bị xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về hành

vi liên quan đến chất ma túy, hơn nữa khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 3,74 gam; do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị mà Viện kiểm sát đã nêu.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vàng Thị P, mặc dù chưa có tiền án, tiền sự nhưng năm 2012 bị cáo đã bị TAND huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo; lẽ ra bị cáo đó làm bài học tự cải tạo mình, song vì nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, hết tuổi lao động không có thu nhập, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án gồm: 3,48 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Vàng Thị P khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại bản Đội 9, xã P nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Vàng Thị P** phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Vàng Thị P** 03 (ba) năm tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 (chín) ngày tạm giữ (*từ ngày 17/01/2024 đến ngày 26/01/2024*). Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo là 02 (hai) năm 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 3,48 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2024 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị P .

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã P (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Việt Hà

Vừ Thị Hoa

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Công Vương

Nguyễn Trung Kiên

Lương Thị Mỹ Hằng

